

Trong ba năm 1991-1993, tổng sản phẩm (GDP) nước ta tăng bình quân 7,2% một năm, là mức tăng trưởng tương đương với nhiều nước ở khu vực được coi là đứng hàng đầu thế giới về sự phát triển năng động.

Kết quả tăng trưởng tương đối toàn diện cả nông nghiệp, công nghiệp, xuất khẩu đều đạt hoặc vượt dự kiến kế hoạch. Nhịp độ tăng trưởng diễn ra liên tục trong ba năm không phải là hiện tượng nhất thời.

Tăng trưởng kinh tế đi liền với tỷ lệ gia tăng đầu tư phát triển, đặc biệt là đầu tư bằng nguồn vốn trong nước, với sự chuyển dịch bước đầu cơ cấu kinh tế sau nhiều năm hầu như không thay đổi, với khả năng kiểm soát lạm phát... đó là, những yếu tố tạo đà cho nền kinh tế tiếp tục phát triển mạnh hơn.

Trong những năm qua ở nước ta, cải cách các chính sách kinh tế đã có ảnh hưởng tích cực tới tăng trưởng và cấu trúc lại nền kinh tế. Sự kết hợp chặt chẽ giữa các biện pháp ổn định kinh tế với các biện pháp tự do hóa, giảm bớt sự can thiệp trực tiếp của nhà nước đối với các hoạt động kinh tế, điều chỉnh cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tính hiệu quả của các hoạt động kinh tế dựa trên thước đo của thị trường, thực hiện chính sách mở cửa trong quan hệ kinh tế quốc tế đã tạo nên những chuyển biến rõ rệt về tốc độ tăng trưởng kinh tế và ổn định môi trường kinh tế vĩ mô. Cùng với các chính sách cải cách đó, hoạt động của nhà nước trong nền kinh tế Việt Nam đã có những thay đổi đáng kể.

Trong quá trình cải cách chính sách vừa qua, việc hình thành các thể chế và cải tổ bộ máy để làm chức năng điều chỉnh đã được chú trọng. Tuy nhiên, triển vọng phát triển kinh tế-xã hội trong những năm tới của Việt Nam sẽ phụ thuộc rất nhiều vào việc giải quyết các vấn đề cơ bản mà nội dung của chúng có liên quan đến chính sự tiếp tục tăng nhanh tích lũy và đầu tư trong nền kinh tế gắn liền với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng của công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế tác và của các ngành dịch vụ, giảm tỷ trọng của nông nghiệp tuy ngành này vẫn tăng sản lượng theo số tuyệt đối.

Để tạo môi trường và điều kiện cho việc tăng nhanh đầu tư phát triển phải tiếp tục đẩy mạnh cải cách kinh tế kết hợp chặt chẽ với cải cách hành chính, tạo nên sự cân đối hai hòa giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội. Vấn đề nổi bật nhất là xác định vai trò hợp lý của Nhà nước trong nền kinh tế. Trong quá trình chuyển từ nền kinh tế kế hoạch tập trung bao cấp sang một nền kinh tế thị trường có sự quản lý

VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC NHÂN TỐ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ Ở NƯỚC TA

PTS. NGUYỄN VĂN LUÂN

của nhà nước, VN đang mong muốn tìm kiếm cho mình một mô hình nền kinh tế mà trong đó phát huy được những tác dụng tích cực và hạn chế được những khiếm khuyết của cả hai yếu tố thị trường và sự can thiệp của Nhà nước đối với sự tăng trưởng kinh tế và đảm bảo công bằng xã hội.

Trên thế giới ngày nay không có ở quốc gia nào - dù là chưa công nghiệp hóa hay đã ở thời kỳ hậu công nghiệp - mà không có sự can thiệp của Nhà nước vào kinh tế theo những lý do khác nhau. Song mức độ can thiệp của Nhà nước rất khác nhau; sự can thiệp trực tiếp và toàn diện được thực hiện ở các nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, và sự can thiệp thông qua điều chỉnh ở mức thấp nhất được thực hiện ở các nền kinh tế thị trường đã đưa tới có vô số những "mô hình" phát triển kinh tế thành công và không thành công.

Chủ trương của Đảng và Nhà nước ta được khẳng định trong các văn kiện và các văn bản gần đây của các cơ quan lãnh đạo cao nhất là: trên cơ sở tiếp tục cải cách để xây dựng một nền kinh tế hoạt động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước và theo định hướng XHCN. Tư tưởng cơ bản của chủ trương này là kết hợp tất cả các ưu thế mà những yếu tố khác nhau có thể mang lại, đó là tính năng động của cơ chế thị trường, sự thống nhất thể chế và phương thức hành động từ một trung tâm thông qua quản lý nhà nước.

Những thành công về giảm lạm phát và tăng nhịp độ tăng trưởng kinh tế đã tạo cho chúng ta một niềm tin trong quá trình tiếp tục cải cách kinh tế. Nét đặc trưng cho thời kỳ mới của sự phát triển là phải đạt nhịp độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) không dưới 8%/năm trong nhiều năm liên. Bước vào thời kỳ mới của sự phát triển đặt ra những yêu cầu mới cho sự chỉ đạo, điều hành của Nhà nước.

Chính phủ không thể chỉ đơn sức cho việc xử lý những vấn đề cấp bách mang tính chất tình thế như trước đây mà phải đi vào giải quyết những vấn đề cơ bản có ý nghĩa chiến lược nhằm thúc đẩy nhanh chóng cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

Vào thời điểm tình hình kinh tế nước ta đang đi dần vào xu thế ổn định, vấn đề tốc độ tăng trưởng kinh tế được

đặt ra như một vấn đề thời sự. Theo hình dung của chúng tôi, vấn đề tăng nhanh vốn đầu tư và tăng liên tục tăng trưởng kinh tế trong một thời gian ít nhất vài thập kỷ, là vấn đề sống còn của dân tộc. Vì vậy, cần phải đề cập tới một loạt các vấn đề sau đây:

1. Kiểm soát, lựa chọn và thực thi các dự án lớn

Trong những năm tới, nhiều dự án đầu tư hợp lý, thậm chí hấp dẫn sẽ được đề xuất. Những dự án này sẽ được sự ủng hộ của nhiều người. Thế nhưng, chính phủ cần phải lựa chọn một cách sáng suốt các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn của nhà nước. Việc tập trung vốn của nhà nước ngay vào những dự án cực lớn như xây dựng cảng mới hoặc nhà máy lọc dầu trong khi chưa tiến hành nâng cấp một cách căn bản cơ sở hạ tầng, sẽ rất tốn kém và có thể không giúp được gì cho việc khắc phục những khó khăn trước mắt đang hạn chế sự tăng trưởng kinh tế. Một thực tế cho thấy, hiện nay rất nhiều dự án lớn đang được đề xuất để cấp vốn, triển khai. Vì vậy, chính phủ cần phải ưu tiên dành cho các dự án có hiệu suất đầu tư cao. Có như vậy mới bảo đảm nguồn vốn của nhà nước được sử dụng với hiệu quả cao, được phân bổ rộng và nhanh, đồng thời phù hợp với năng lực quản lý của Chính phủ.

2. Nâng cấp cơ sở hạ tầng

Những dự án xây dựng mới cơ sở hạ tầng cũng rất cần thiết và phải được thực hiện. Thế nhưng, trong những năm trước mắt, ưu tiên hàng đầu vẫn phải là việc nâng cấp, cải tiến những cơ sở hạ tầng hiện có, sau đó mới tính đến việc phát triển xây dựng thêm. Nếu được sửa chữa ngay bây giờ thì hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có sẽ hoạt động tốt hơn, với công suất lớn hơn, đồng thời đòi hỏi chi phí tu bổ ít hơn.

3. Căn cơ những chính sách cụ thể để nhằm đảm bảo sự phát triển cân bằng giữa các vùng, đây là một nhân tố của sự thành công trong các nền kinh tế phát triển nhanh.

4. Tiếp tục điều chỉnh chính sách kinh tế vĩ mô, bao gồm việc kiểm soát lạm phát, thúc đẩy các ngân hàng trung ương cũng như các ngân hàng thương mại hoạt động có hiệu quả hơn, quản lý tỷ giá hối đoái một cách thực tế và cải thiện cơ cấu ngân sách cũng như sự cân đối giữa nguồn thu từ thuế và chi ngân sách.